

Số: 61/2025/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thủ đô số 39/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 21/2024/TT-BYT của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Xét Tờ trình số 387/TTr-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội; Báo cáo thẩm tra số 99/BC-BVHXH ngày 23 tháng 11 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 478/BC-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội.



Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết quy định mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội (theo quy định tại điểm b, điểm c Khoản 2 Điều 26 Luật Thủ đô năm 2024).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ sở y tế công lập của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý thực hiện dịch vụ cấp cứu ngoại viện.
2. Người bệnh có nhu cầu sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện theo đúng quy định trên địa bàn Thành phố.
3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan.

Điều 3. Mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện

1. Mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện (*Phụ lục kèm theo Nghị quyết này*).
2. Mức hỗ trợ và tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh khi sử dụng dịch vụ cấp cứu ngoại viện do các cơ sở y tế công lập của Nhà nước thuộc thành phố Hà Nội quản lý thực hiện:
 - 2.1. Đối với 8 dịch vụ bao gồm: 01 dịch vụ hoạt động thường trực cấp cứu tại các địa điểm tổ chức các sự kiện, hội nghị (khi được yêu cầu) và 07 dịch vụ xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh¹: Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% theo mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện tương ứng ban hành tại Nghị quyết này.
 - 2.2. Đối với 14 dịch vụ² còn lại:

¹ - Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách dưới < 5km.
 - Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 5 - < 10km.
 - Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 10 - < 20km.
 - Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 20 - < 30km.
 - Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 30 - < 50km.
 - Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 50 - < 100km.
 - Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 100 - ≤ 150km.
² - Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách < 5km.
 - Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - < 10km.
 - Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - < 20km.
 - Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - < 30km.
 - Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - < 50km.
 - Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 50 - < 100km.
 - Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 100 - ≤ 150km.
 - Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách dưới < 5km.
 - Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - < 10km.
 - Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - < 20km.
 - Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - < 30km.
 - Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - < 50km.
 - Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 50 - < 100km.
 - Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 100 - ≤ 150km.

a) Ngân sách nhà nước hỗ trợ 100% theo mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện tương ứng ban hành tại Nghị quyết này; tỷ lệ đồng chi trả của người bệnh là 0% đối với các trường hợp:

Trường hợp người bệnh tai nạn, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm nhóm A;

Trẻ em dưới 6 tuổi (ngoài trường hợp người bệnh tai nạn, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm nhóm A);

Bệnh nhân tâm thần lang thang (ngoài trường hợp người bệnh tai nạn, thiên tai, thảm họa, dịch bệnh truyền nhiễm nhóm A).

b) Đối với người bệnh còn lại ngoài các trường hợp quy định tại mục 2.1 và điểm a mục 2.2 nêu trên: ngân sách nhà nước hỗ trợ 80%, người bệnh đồng chi trả 20% theo mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện tương ứng ban hành tại Nghị quyết này.

3. Trường hợp các cơ sở y tế công lập khác (ngoài Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội) thuộc thành phố Hà Nội quản lý đáp ứng đủ yêu cầu chuyên môn về cấp cứu ngoại viện theo quy định thì được áp dụng mức giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện tại Nghị quyết này.

4. Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội và các cơ sở y tế công lập khác thuộc thành phố Hà Nội quản lý được thực hiện thanh toán các dịch vụ cấp cứu ngoại viện đã được quy định danh mục tại Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 04/10/2024 của HĐND Thành phố về việc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh y học gia đình chưa được quỹ bảo hiểm y tế thanh toán và cấp cứu ngoại viện của thành phố Hà Nội từ nguồn ngân sách nhà nước theo phương thức đặt hàng với mức giá quy định tại Nghị quyết này.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện và phương thức chi trả, hỗ trợ

1. Nguồn kinh phí thực hiện: nguồn ngân sách Nhà nước theo phân cấp và nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Phương thức chi trả, hỗ trợ

Ngân sách Nhà nước hỗ trợ kinh phí thông qua hình thức đặt hàng đối với Trung tâm cấp cứu 115 Hà Nội và các cơ sở y tế công lập khác thuộc thành phố Hà Nội quản lý để thực hiện dịch vụ cấp cứu ngoại viện cho người bệnh theo quy định. Việc thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ để thực hiện dịch vụ cấp cứu ngoại viện cho người bệnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành trên cơ sở số lượng (số chuyển) và danh mục dịch vụ thực tế thực hiện của cơ sở y tế.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân Thành phố

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo làm tốt công tác tuyên truyền về cấp cứu ngoại viện. Chỉ đạo các cơ sở y tế thuộc Thành phố quản lý thực hiện dịch vụ cấp cứu ngoại viện tiếp tục nâng cao chất lượng các dịch vụ, chất lượng phục vụ người bệnh; tiếp tục đổi mới phong cách và thái độ phục vụ, nâng cao sự hài lòng của người bệnh.

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và các đơn vị liên quan rà soát, chịu trách nhiệm về tính chính xác của số liệu tính toán xác định giá dịch vụ cấp cứu ngoại viện theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong Nhân dân và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.

Nghị quyết được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 28 thông qua ngày 27 tháng 11 năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ủy Ban công tác đại biểu của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ, Y tế, Tài chính, Tư pháp;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội;
- Thường trực: HĐND, UBND, UBMTTQ VN Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Đại biểu HĐND Thành phố;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND; UBND TP;
- Các Sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các xã, phường của TP;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH và HĐND TP;
- Trung tâm truyền thông dữ liệu và công nghệ số TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phùng Thị Hồng Hà

Phụ lục

BẢNG MỨC GIÁ CÁC DỊCH VỤ CẤP CỨU NGOẠI VIỆN

(Kèm theo Nghị quyết số 61/2025/NQ-HĐND ngày 27/11/2025
của HĐND thành phố Hà Nội)



STT	Tên dịch vụ	Đơn vị tính	Mức giá (đồng)
1	Hoạt động thường trực cấp cứu tại các địa điểm tổ chức các sự kiện, hội nghị (khi được yêu cầu)	chuyến/ngày	1.759.000
2	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách < 5km	chuyến	934.000
3	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - < 10km	chuyến	982.000
4	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - < 20km	chuyến	1.076.000
5	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - < 30km	chuyến	1.171.000
6	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - < 50km	chuyến	1.361.000
7	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 50 - < 100km	chuyến	1.834.000
8	Cấp cứu, xử trí tại nhà không vận chuyển người bệnh khoảng cách 100 - ≤ 150km	chuyến	2.308.000
9	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách dưới < 5km	chuyến	934.000
10	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 5 - < 10km	chuyến	982.000
11	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 10 - < 20km	chuyến	1.076.000
12	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 20 - < 30km	chuyến	1.171.000
13	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 30 - < 50km	chuyến	1.361.000
14	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 50 - < 100km	chuyến	1.834.000
15	Cấp cứu ngoại viện và vận chuyển người bệnh khoảng cách 100 - ≤ 150km	chuyến	2.308.000
16	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách dưới < 5km	chuyến	841.000
17	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 5 - < 10km	chuyến	888.000
18	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 10 - < 20km	chuyến	983.000
19	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 20 - < 30km	chuyến	1.078.000
20	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 30 - < 50km	chuyến	1.267.000
21	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 50 - < 100km	chuyến	1.741.000
22	Xe cấp cứu đến hiện trường không đón được người bệnh khoảng cách 100 - ≤ 150km	chuyến	2.215.000

Ghi chú: Mức giá hoạt động thường trực cấp cứu tại các địa điểm tổ chức các sự kiện, hội nghị (khi được yêu cầu) quy định tại Nghị quyết này là mức giá tính theo chuyến/ngày (8 giờ). Trường hợp, đơn vị thực hiện hoạt động thường trực cấp cứu tại các địa điểm tổ chức các sự kiện, hội nghị (khi được yêu cầu) theo giờ thì mức giá được tính theo số giờ thực hiện thực tế, cụ thể, bằng ((mức giá hoạt động thường trực cấp cứu tại các địa điểm tổ chức các sự kiện, hội nghị (khi được yêu cầu) quy định tại Nghị quyết này)/8 giờ) x số giờ thực tế thực hiện.